**Phân tích bài thơ Tỏ lòng - Mẫu 9**

Phạm Ngũ Lão (1255-1320) là một danh tướng đời Trần, trăm trận trăm thắng, văn võ toàn tài. Ông đã có công giúp cho hưng đạo đại vương biết bao nhiêu trận thắng cùng những chiến công lẫy lừng bảo vệ tổ quốc bình yên độc lập, dẹp yên lũ cướp nước. Có thể nói ông giống như một cánh tay đắc lực cho Hưng Đạo Đại vương vậy. tuy nhiên chúng ta không chỉ biết đến ông với tư cách là một vị danh tướng mà còn biết đến ông với tư cách là một nhà thơ. Nhắc đến ông là ta nhớ ngay đến bài thơ thuật hoài – một bài thơ thể hiện rõ nỗi lòng của ông cũng như chủ nghĩa anh hùng yêu nước, khí thế của quân dân nhà Trần.

Bài thơ được viết theo thể thơ thất ngôn tứ tuyệt, một bài thơ chỉ có bốn câu thơ thì tác giả đã làm thế nào để thể hiện hết quan điểm, tình yêu đất nước, trung quân được. thế nhưng Phạm Ngũ Lão đã rất tài năng khi chỉ qua bốn câu thơ ấy mà truyền đạt tới mọi người những quan điểm tư tưởng của một con người của trời đất của vũ trụ, của một đấng nam nhi đầu đội trời chân đạp đất. đồng thời tác giả còn thể hiện chủ nghĩa anh hùng yêu nước của bản thân qua những quan niệm của đại đa số những danh tướng yêu nước trung thành hồi bấy giờ.

Hai câu thơ đầu tác giả tập trung thể hiện vẻ đẹp hiên ngang trong tranh đấu cũng như vẻ đẹp đoàn kết tinh thần vượt mọi khó khăn gian khổ của những binh lính nhà Trần:

*"Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu
Tam quân tì hổ khí thôn ngưu"*

Hình ảnh con người nhà Trần hiện lên hiên ngang với ngọn giáo trong tay họ có thể đi bất cứ nơi nào có giặc, hành hiệp trượng nghĩa cứu giúp người nghèo kẻ yếu cũng như đánh đuổi quân xâm lược Mông Nguyên. Xét về vẻ đẹp hiên ngang ấy trong bản dịch chữ "hoành sóc" thành "múa giáo" không lột tả hết được sự hiên ngang ấy. Múa giáo thể hiện sự yếu ớt đồng nghĩa với việc không lột tả được sự hùng mạnh anh dũng của quân đội, con người nhà Trần. Hai chữ “hoành sóc" như khắc tạc lên những con người anh dũng lẫm liệt với ngọn giáo ngang trong tay đi khắp giang sơn để bảo vệ đất nước. tưởng chừng quân giặc cả thế giới phải công nhận là mạnh kia chỉ là một ngọn gió nhẹ trước khí thế ngút ngàn của họ. Chúng mạnh về số lượng cũng như chất lượng, đầy đủ về vật chất nhưng chúng lại thiếu đi sự đánh giá và ý chí vượt qua gian khổ nên chúng phải chuốc lấy thất bại vì đã đánh giá thấp con người nhà Trần. những con người ấy tuy có nhỏ bé về mặt thể chất hay không đông đảo như số lượng quân của nhà Mông nhưng ý chí của họ thì vượt qua hữu hạn về mặt thể chất và số lượng ấy. Và cứ thế với ngọn giáo ngang trong tay họ đã trải qua biết bao nhiêu mùa thu như thế để bảo vệ đất nước tổ quốc này. Họ góp phần tạo nên một đất nước tươi đẹp như xã hội ngày nay. Hình ảnh ngọn giáo trở nên thật đẹp khi được hiện lên trong cái rộng lớn của không gian và chiều dài của thời gian lịch sử. Hình ảnh ấy cũng như thể hiện được vẻ đẹp của chính tác giả trong những trận chiến nảy lửa, căng go vẫn ngang ngọn giáo để bảo vệ đất nước. không chỉ đẹp về mặt ngoại hình con người nhà Trần còn hiện lên với vẻ đẹp của khí chất cao ngất, mạnh mẽ lấn át hết cả sao Ngưu trên trời. Sức mạnh của quân đội Sát Thát giống như hổ như báo có thể nuốt trôi cả một con trâu mộng. Hay cũng chính là vẻ đẹp đoàn kết ba quân một lòng khơi dậy trong nhau một tinh thần thép để có thể vượt qua những khó khăn chông gai của cuộc chiến và đi đến một cái kết đẹp và có hậu cho cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ tổ quốc.

Tiếp đến hai câu thơ cuối tác giả thể hiện quan niệm về chí làm trai của mình trong thời buổi ấy:

*Nam nhi vị liễu công danh trái
Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu*

Đã sống ở trên trời đất thì phải có công danh với núi sông, đó cũng là một tuyên ngôn khẳng định chí làm trai của Nguyễn Công Trứ, theo đó ta thấy quan niệm này không chỉ của riêng Phạm Ngũ Lão mà còn có cả tất cả những bậc nam nhi có chí thời bấy giờ. Đó là xu hướng chung, quan niệm chung của họ và cũng chính vì thế mà Phạm Ngũ Lão cũng không nằm ngoài quan niệm đó. Tuy nhiên ở đây tác giả nhấn mạnh thêm quan niệm ấy và mở nó ra với ý nghĩa của cá nhân tác giả mà thôi. Dù là một vị tướng trung thành giống như cánh tay phải của Trần Hưng Đạo, trải qua biết bao nhiêu trận đánh vào sinh ra tử nhưng đối với ông đó vẫn chưa được liệt kê vào những công danh của đất nước. Đối với Phạm Ngũ Lão thì công danh vẫn là một thứ mà còn vương nợ với ông. Và chính vì vương nợ nên ông thấy hổ thẹn khi nghe chuyện về Vũ Hầu. So sánh mình với Vũ Hầu để thấy những cái chưa được của mình, đây không phải là sự ngộ nhận thân phận của mình giống như Vũ Hầu mà đó là cả một tinh thần học hỏi của nhà thơ đối với người tài giỏi. Có một điểm chung là cả ông và Vũ Hầu đều giúp sức cho một người lớn hơn nhưng tác giả muốn nói ở đây là khi Vũ Hầu giúp được cho vị tướng của mình thì Phạm Ngũ Lão lại khiêm tốn nhận mình chưa giúp được gì cho Hưng đạo đại vương nên thấy hổ thẹn khi nghe chuyện Vũ Hầu. đồng thời qua đó ta thấy được sự trung thành và cống hiến hết sức mình của tác giả với Hưng Đạo đại vương. Tuy xuất thân từ một người nông dân nhưng Phạm Ngũ Lão đã thể hiện được sức mạnh ý chí và trí tuệ của mình khiến cho người ta không thể vịn vào hoàn cảnh xuất thân ấy để mà chê trách được ông.